

Số: 103/2024/QĐCNTTLH

Lai Vung, ngày 12 tháng 8 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC
BÊN THAM GIA HÒA GIẢI TẠI TÒA ÁN

Căn cứ các điều 32, 33, 34 và 35 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ yêu cầu Tòa án công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhựt T.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn đề ngày 11 tháng 7 năm 2024 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn của Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhựt T.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2024 về thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải sau đây:

- Người yêu cầu:

1/ Nguyễn Thị Kim A; sinh năm: 2001; Địa chỉ: số 341B/2, ấp HĐ, xã TH, huyện LV, ĐT.

2/ Nguyễn Nhựt T; sinh năm: 1999; Địa chỉ: tổ 03, ấp AT, xã TAT, huyện BT, VL.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải do Hòa giải viên chuyển sang Tòa án và các tài liệu do Tòa án thu thập được theo quy định tại khoản 2 Điều 32 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2024 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các bên tham gia hòa giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 25 tháng 7 năm 2024, cụ thể như sau:

- *Về quan hệ hôn nhân*: Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhật T cùng thống nhất thuận tình ly hôn.

- *Về con chung*: Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhật T cùng thống nhất giao con chung tên là Nguyễn Ngọc An N, sinh ngày 11/4/2022 cho Nguyễn Thị Kim A được tiếp tục nuôi dưỡng. Nguyễn Thị Kim A không yêu cầu Nguyễn Nhật T cấp dưỡng nuôi con và Nguyễn Nhật T không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Chị Nguyễn Thị Kim A cùng các thành viên trong gia đình không được cản trở anh Nguyễn Nhật T trong việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

- *Về tài sản chung*: Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhật T không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- *Về nợ chung*: Nguyễn Thị Kim A và Nguyễn Nhật T cùng thống nhất không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Chi phí hòa giải hoặc các chi phí khác theo Luật hòa giải, đối thoại tại Tòa án: Không có.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ký, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm. Quyết định công nhận kết quả hòa giải thành được thi hành theo quy định của pháp luật về Thi hành án dân sự.

4. Các bên, người đại diện, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến quyết định của Tòa án có quyền đề nghị xem xét lại Quyết định này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hoặc biết được quyết định. Viện kiểm sát nhân dân cùng cấp có quyền kiến nghị xem xét lại quyết định trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được quyết định nếu có căn cứ cho rằng nội dung hoà giải của các bên vi phạm một trong các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Tòa án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND huyện Lai Vung;
- Chi cục THA-DS H.Lai Vung;
- Các bên tham gia hòa giải;
- Ủy ban nhân dân xã Tân An Thạnh, huyện Bình Tân, tỉnh Vĩnh Long;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Trương Thị Bích Thủy